

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày 05 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 17/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 15/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2022/HSST-QĐ ngày 30/3/2022, đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Trường X, sinh năm 1986 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị S; có vợ là: Lê Thị L và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/12/2012, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi “Đánh nhau”; bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021 đến ngày 20/9/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2/ Nguyễn Văn H1, sinh năm 1976 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, đoàn thể: Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng); con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là: Trần Thị Bích H và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/9/2021 đến ngày 20/9/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

3/ Nguyễn Văn L1, sinh năm 1986 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ

ngày 11/9/2021 đến ngày 20/9/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

4/ Phạm Ngọc T1, sinh năm 1984 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ và bà Đỗ Thị S; có vợ là: Đỗ Thị X và 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

5/ Nguyễn Duy H2, sinh năm 1995 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đình Ngo, xã Tiên Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hạnh (đã chết) và bà Trần Thị Minh Tuyên; có vợ là: Nguyễn Thu Thủy và 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

6/ Nguyễn Văn T2, sinh năm 1989 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Lê Thị T; có vợ là: Nguyễn Thị A và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021 đến ngày 20/9/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

7/ Nguyễn Văn L2, sinh năm 1974 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; có vợ là: Bùi Thị Mai H và 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

8/ Nguyễn Văn B, sinh năm 1988 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị U; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021 đến ngày 20/9/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- 1/ Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 1984; có mặt.
- 2/ Anh Nguyễn Văn D2, sinh năm 1985; có mặt.
- 3/ Anh Nguyễn Thanh T3, sinh năm 1982; có mặt.
- 4/ Anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1987; có mặt.
- 5/ Anh Nguyễn Văn T5, sinh năm 1970; có mặt.
- 6/ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1991; có mặt.
- 7/ Anh Nguyễn Thanh T6, sinh năm 1984; có mặt.
- 8/ Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1964; có mặt.
- 9/ Anh Phạm Bá T7, sinh năm 1984; có mặt.
- 10/ Ông Nguyễn Văn T8, sinh năm 1968; có mặt.

Đều cư trú tại: Thôn Đ, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

11/ Anh Phan Văn P, sinh năm 1975; cư trú tại: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

12/ Anh Đỗ Công S, sinh năm 1984; cư trú tại: Thôn G, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

13/ Anh Nguyễn Văn T9, sinh năm 1984; cư trú tại: Thôn N, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

14/ Anh Lại Vi V, sinh năm 1983; cư trú tại: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Trong khoảng thời gian từ tháng 05/2021 đến tháng 09/2021, Nguyễn Trường X sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J7 Prime, màu đen lắp một sim số thuê bao 0912947817 dùng tài khoản Zalo “Hoàng Xuân Quang” để bán số lô, số đề trái phép cho: Nguyễn Văn D1 qua tài khoản Zalo “Nguyễn Văn Duy” do D1 sử dụng; Nguyễn Văn L1 qua tài khoản Zalo “Nguyen Van Luyen” do L1 sử dụng; Nguyễn Văn T2 qua tài khoản Zalo “Phạm Trương” do T2 sử dụng; Nguyễn Văn B qua tài khoản Zalo “Iris” do B sử dụng. X còn sử dụng số thuê bao điện thoại 0912.947... nhắn tin SMS bán số lô, số đề trái phép qua số điện thoại 0339733... của Nguyễn Văn D2; số điện thoại 0343948728 của Phạm Ngọc T1; số điện thoại 0987681... của Nguyễn Văn L2; số điện thoại 0989881... của Nguyễn Duy H2; số điện thoại 0986733... của Nguyễn Thanh T3; số điện thoại 0975701... của Nguyễn Văn T4; số điện thoại 0963428... của Nguyễn Văn T5; số điện thoại 0975404... của Phan Văn P; số điện thoại 0942856... của Đỗ Công S và một số người khác. X bán số lô, số đề trái phép, tự trả thưởng nhằm thu lời bất chính, cụ thể như sau:

+ Ngày 14/5/2021: X bán số đề trái phép cho người sử dụng tài khoản Zalo tên “Bảy Phước Lành” với số tiền 550.000đ, người này không trúng thưởng, tổng số tiền người này và X sử dụng để đánh bạc là 550.000đ.

+ Ngày 15/5/2021: X bán số đề trái phép cho người sử dụng tài khoản Zalo tên “Bảy Phước Lành” với số tiền 550.000đ, người này không trúng thưởng, tổng số tiền người này và X sử dụng để đánh bạc là 550.000đ.

+ Ngày 05/7/2021: X bán trái phép cho T4 là 35 điểm lô = 770.000đ, số tiền đề là 240.000đ, T4 trúng thưởng số lô 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền T4 và X sử dụng để đánh bạc là 1.810.000đ.

+ Ngày 06/7/2021: X bán trái phép cho T4 là 35 điểm lô = 770.000đ, T4 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền T4 và X sử dụng để đánh bạc là 1.170.000đ.

+ Ngày 07/7/2021: X bán trái phép cho T4 là 30 điểm lô = 660.000đ, tiền đề là 150.000đ, T4 không trúng thưởng, tổng số tiền T4 và X sử dụng để đánh bạc là 810.000đ.

+ Ngày 08/7/2021: X bán số lô, số đề trái phép cho T4 là 40 điểm lô = 880.000đ, số tiền đề là 220.000đ, T4 trúng thưởng số tiền 400.000đ, tổng số tiền T4 và X sử dụng để đánh bạc là 1.500.000đ.

+ Ngày 09/7/2021: X bán số lô, số đề trái phép cho D2 là 30 điểm lô = 660.000đ, số tiền đề 40.000đ, D2 không trúng thưởng; X bán số lô, số đề trái phép cho T4 là 60 điểm lô = 1.320.000đ, số tiền đề 360.000đ, T4 trúng thưởng 05 điểm lô = 400.000đ, tổng số tiền T4 sử dụng để đánh bạc là 2.080.000đ; X bán trái phép cho L2 là 10 điểm lô = 220.000đ, L2 trúng thưởng số tiền 800.000đ, tổng số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 1.020.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 3.800.000đ.

+ Ngày 10/7/2021: X bán số lô, số đề trái phép cho D2 là 20 điểm lô = 440.000đ, D2 trúng thưởng 05 điểm lô = 400.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 840.000đ; X bán số lô, số đề trái phép cho T4 là 10 điểm lô = 220.000đ, T4 không trúng thưởng, số tiền T4 sử dụng để đánh bạc là 220.000đ; X bán số lô, số đề trái phép cho L2 là 15 điểm lô = 330.000đ, L2 không trúng thưởng, số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 330.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 1.390.000đ.

+ Ngày 11/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 10 điểm lô = 220.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 220.000đ; X bán, số đề trái phép cho T3 với số tiền 770.000đ, T3 không trúng thưởng, số tiền T3 sử dụng để đánh bạc là 770.000đ; X bán số lô, số đề trái phép cho L2 là 05 điểm lô = 110.000đ, số tiền đề là 100.000đ, L2 không trúng thưởng, số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 210.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 1.200.000đ.

+ Ngày 12/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 10 điểm lô = 220.000đ, D2 không trúng thưởng, tổng số tiền D2 và X sử dụng để đánh bạc là 220.000đ.

+ Ngày 13/7/2021: X bán số lô trái phép cho L2 là 15 điểm = 330.000đ, L2 không trúng thưởng, tổng số tiền L2 và X sử dụng để đánh bạc là 330.000đ.

+ Ngày 14/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 10 điểm = 220.000đ, D2 trúng thưởng số tiền 400.000đ, tổng số tiền D2 và X sử dụng để đánh bạc là 620.000đ.

+ Ngày 15/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 440.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 20 điểm = 440.000đ, L2 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 840.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 1.280.000đ.

+ Ngày 16/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 40 điểm = 880.000đ, D2 trúng thưởng 30 điểm = 2.400.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 3.280.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 15 điểm = 330.000đ, L2 không trúng thưởng, số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 330.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 3.610.000đ.

+ Ngày 17/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 không trúng thưởng, tổng số tiền D2 và X sử dụng để đánh bạc là 440.000đ.

+ Ngày 18/7/2021: X bán số lô trái phép cho T4 là 20 điểm = 440.000đ, T4 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền T2 và X sử dụng để đánh bạc là 840.000đ.

+ Ngày 19/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 40 điểm = 880.000đ, D2 trúng thưởng 30 điểm = 2.400.000đ, tổng số tiền D2 và X sử dụng để đánh bạc là 3.280.000đ.

+ Ngày 20/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền D2 và X sử dụng để đánh bạc là 840.000đ.

+ Ngày 21/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 50 điểm = 1.100.000đ, D2 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền D2 và X sử dụng để đánh bạc là 1.500.000đ.

+ Ngày 22/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 40 điểm = 880.000đ, số tiền đề là 100.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 980.000đ; X bán số đề trái phép cho T3 với số tiền 200.000đ, T3 không trúng thưởng, số tiền T3 sử dụng để đánh bạc là 200.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 10 điểm = 220.000đ, L2 không trúng thưởng, số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 220.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 1.400.000đ.

+ Ngày 23/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 15 điểm = 330.000đ, D2 trúng thưởng 15 điểm = 1.200.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.530.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 10 điểm = 440.000đ, L2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 1.240.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 2.770.000đ.

+ Ngày 24/7/2021: X bán số đề trái phép cho T3 với số tiền 110.000đ, T3 không trúng thưởng, số tiền T3 và X sử dụng để đánh bạc là 110.000đ.

+ Ngày 25/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.240.000đ; X bán số lô, số đề trái phép cho T3 với số tiền 220.000đ, T3 không trúng thưởng, số tiền T3 sử dụng để đánh bạc là 220.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 15 điểm = 330.000đ, L2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 1.130.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 2.590.000đ.

+ Ngày 26/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 15 điểm = 550.000đ, D2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền D2 và X sử dụng để đánh bạc là 1.350.000đ.

+ Ngày 27/7/2021: X bán số lô, số đề trái phép cho L1 với số tiền đề là 220.000đ, tiền lô là 130 điểm = 2.860.000đ, L1 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 3.880.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 30 điểm = 660.000đ, D2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.460.000đ; X bán số lô trái phép cho L1 là 35 điểm = 770.000đ, L2 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 2.370.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 7.710.000đ.

+ Ngày 28/7/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 30 điểm = 660.000đ, số tiền đề là 200.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 860.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 20 điểm = 440.000đ, số tiền đề là 30.000đ, L2 không trúng thưởng, số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 470.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 1.330.000đ.

+ Ngày 29/7/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 680.000đ, số tiền lô là 100 điểm = 2.200.000đ, L1 trúng thưởng 10 điểm lô = 800.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 3.680.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, số tiền đề là 60.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 500.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 30 điểm = 660.000đ, L2 trúng

thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 1.060.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 5.240.000đ.

+ Ngày 30/7/2021: X bán số lô trái phép cho L1 là 100 điểm = 2.200.000đ, số tiền đề là 1.190.000đ, L1 trúng thưởng 35 điểm lô = 2.800.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 6.190.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 15 điểm = 330.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 330.000đ; X bán số đề trái phép cho T3 với số tiền 1.650.000đ, T3 không trúng thưởng, số tiền T3 sử dụng để đánh bạc là 1.650.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 15 điểm = 330.000đ, lô xiên là 200.000đ, L2 trúng thưởng 25 điểm lô = 1.200.000đ tổng số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 1.730.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 9.900.000đ.

+ Ngày 31/7/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 860.000đ, số tiền lô là 80 điểm = 1.760.000đ, L1 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 4.220.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 10 điểm = 220.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 220.000đ; X bán số lô, số đề trái phép cho L2 với số tiền 440.000đ, L2 trúng thưởng được 800.000đ, tổng số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 1.240.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 5.680.000đ.

+ Ngày 01/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 1.020.000đ, lô xiên là 200.000đ, số tiền lô là 45 điểm = 990.000đ, L1 trúng thưởng 15 điểm lô = 1.200.000đ, lô xiên là 2.000.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 5.410.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 15 điểm lô = 330.000đ, D2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.130.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 15 điểm = 330.000đ, số tiền đề là 130.000đ, L2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 1.260.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 7.800.000đ.

+ Ngày 02/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 900.000đ, lô xiên là 100.000đ, số tiền lô là 155 điểm = 3.410.000đ, L1 trúng thưởng 20 điểm lô = 1.600.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 6.010.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 15 điểm = 330.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 330.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 20 điểm = 440.000đ, L2 không trúng thưởng, số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 440.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 6.780.000đ.

+ Ngày 03/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 1.240.000đ, số tiền lô 50 điểm = 1.100.000đ, L1 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 3.940.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 30 điểm = 660.000đ, D2 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.060.000đ; X bán số đề trái phép cho T3 với số tiền 1.650.000đ, T3 không trúng thưởng, số tiền T3 sử dụng để đánh bạc là 1.650.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 20 điểm = 440.000đ, L2 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 840.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 7.490.000đ.

+ Ngày 04/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 910.000đ, lô xiên 200.000đ, số tiền lô 95 điểm = 2.090.000đ, L1 trúng thưởng 25 điểm = 2.800.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 6.000.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 440.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 6.440.000đ.

+ Ngày 05/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 1.140.000đ, số tiền lô là 95 điểm = 2.090.000đ, L1 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 3.630.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 10 điểm = 220.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 220.000đ; X bán số đề trái phép cho T1 với số tiền 200.000đ, T1 không trúng thưởng, số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 200.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 65 điểm = 1.430.000đ, L2 trúng thưởng 25 điểm = 2.000.000đ, tổng số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 3.430.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 7.480.000đ.

+ Ngày 06/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 250.000đ, số tiền lô là 70 điểm = 1.540.000đ, L1 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 3.390.000đ; X bán số đề trái phép cho L2 ba càng là 100.000đ, số tiền lô là 35 điểm = 770.000đ, L2 không trúng thưởng, số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 870.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 4.260.000đ.

+ Ngày 07/8/2021: X bán số đề trái phép cho T1 với số tiền 30.000đ, T1 không trúng thưởng, số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 30.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 10 điểm = 220.000đ, L2 không trúng thưởng, số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 220.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 250.000đ.

+ Ngày 08/8/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 10 điểm = 220.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 220.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 là 20 điểm = 440.000đ, T1 không trúng thưởng, số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 440.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 90 điểm = 1.980.000đ, L2 trúng thưởng 30 điểm = 2.400.000đ, tổng số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 4.380.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 5.040.000đ.

+ Ngày 09/8/2021, X bán số lô trái phép cho D2 là 10 điểm = 220.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 220.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 là 60 điểm = 1.320.000đ, T1 không trúng thưởng, số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 1.320.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 65 điểm = 1.430.000đ, L2 không trúng thưởng, số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 1.430.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 2.970.000đ.

+ Ngày 10/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 140.000đ, ba càng là 20.000đ, số tiền lô là 20 điểm = 440.000đ, L1 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 2.200.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 100 điểm = 2.200.000đ, L2 không trúng thưởng, số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 2.200.000đ; X bán số đề trái phép cho người sử dụng số điện thoại 0898095... với số tiền 750.000đ, người này không trúng thưởng, số tiền người này sử dụng để đánh bạc là 750.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 5.150.000đ.

+ Ngày 11/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 220.000đ, số tiền lô là 50 điểm = 1.100.000đ, L1 không trúng thưởng, số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 1.320.000đ; X bán số lô trái phép cho T4 là 20 điểm = 440.000đ, T4 không trúng thưởng, số tiền T4 sử dụng để đánh bạc là 440.000đ; X bán số lô xiên trái phép cho P với số tiền 500.000đ, P không trúng thưởng, số tiền P sử dụng để đánh bạc là 500.000đ; X bán số lô trái phép cho người sử dụng số điện thoại 0888506... là 20 điểm = 440.000đ, số đề là 500.000đ, người này không trúng thưởng, số tiền người này sử dụng để đánh bạc là 940.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 3.200.000đ.

+ Ngày 12/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 460.000đ, lô xiên là 60.000đ, số tiền lô là 30 điểm = 660.000đ, L1 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, số đề 20.000đ x 70 = 1.400.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 2.980.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 440.000đ; X bán số lô trái phép cho L2 là 100 điểm = 2.200.000đ, L2 trúng thưởng 100 điểm = 8.000.000đ, tổng số tiền L2 sử dụng để đánh bạc là 10.200.000đ; X bán số lô xiên trái phép cho P với số tiền 1.000.000đ, P không trúng thưởng, số tiền P sử dụng để đánh bạc là 1.000.000đ; X bán số lô trái phép cho người sử dụng số điện thoại 0888506... là 20 điểm = 440.000đ, ba càng là 100.000đ, số đề là 500.000đ, người này không trúng thưởng, số tiền người này sử dụng để đánh bạc là 1.040.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 15.660.000đ.

+ Ngày 13/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 360.000đ, lô xiên là 60.000đ, số tiền lô là 20 điểm = 440.000đ, L1 trúng thưởng số đề 40.000đ x 70 = 2.800.000đ, 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 4.060.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.240.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 5.300.000đ.

+ Ngày 14/8/2021: X bán số lô trái phép cho L1 là 40 điểm = 880.000đ, số đề là 280.000đ, L1 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 1.960.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 30 điểm = 660.000đ, T1 trúng thưởng 30 điểm = 2.400.000đ, tổng số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 3.060.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 5.020.000đ.

+ Ngày 15/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 440.000đ, số tiền lô là 95 điểm = 1.870.000đ, L1 trúng thưởng 55 điểm = 4.400.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 6.710.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 440.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 7.150.000đ.

+ Ngày 16/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 460.000đ, lô xiên là 40.000đ, số tiền lô là 55 điểm = 1.100.000đ, L1 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền L1 và X sử dụng để đánh bạc là 2.400.000đ.

+ Ngày 17/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 520.000đ, lô xiên là 150.000đ, số tiền lô là 125 điểm = 2.750.000đ, L1 trúng thưởng 60 điểm = 4.800.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 8.220.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.240.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 9.460.000đ.

+ Ngày 18/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 570.000đ, lô xiên là 120.000đ, số tiền lô là 75 điểm = 1.650.000đ, ba càng là 30.000đ, L1 trúng thưởng 25 điểm = 2.000.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 4.370.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 25 điểm = 330.000đ, D2 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.930.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 6.300.000đ.

+ Ngày 19/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 760.000đ, lô xiên là 60.000đ, ba càng là 60.000đ, số tiền lô là 35 điểm = 770.000đ, L1 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 2.050.000đ; X bán số lô

trái phép cho D2 là 15 điểm = 330.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 330.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 2.380.000đ.

+ Ngày 20/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 620.000đ, số tiền lô là 200 điểm = 4.400.000đ, L1 trúng thưởng 80 điểm = 6.400.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 11.420.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 trúng thưởng 15 điểm = 1.200.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.640.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 13.060.000đ.

+ Ngày 21/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 1.130.000đ, ba càng 40.000đ, số tiền lô là 40 điểm = 880.000đ, L1 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 2.450.000đ; X bán số lô trái phép cho người sử dụng số điện thoại 0888506... là 40 điểm = 880.000đ, số đề là 200.000đ, người này trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền người này sử dụng để đánh bạc là 2.680.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 5.130.000đ.

+ Ngày 22/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 860.000đ, số tiền lô là 240 điểm = 5.280.000đ, L1 trúng thưởng 60 điểm = 4.800.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 10.940.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 2.040.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 12.980.000đ.

+ Ngày 23/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 650.000đ, số tiền lô là 125 điểm = 2.750.000đ, L1 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 4.200.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 10 điểm = 220.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 220.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 4.420.000đ.

+ Ngày 24/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 1.280.000đ, số tiền lô là 165 điểm = 3.630.000đ, L1 trúng thưởng 40 điểm = 3.200.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 8.110.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 15 điểm = 330.000đ, D2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.130.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 9.240.000đ.

+ Ngày 25/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 460.000đ, số tiền lô là 135 điểm = 2.970.000đ, L1 trúng thưởng 55 điểm = 4.400.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 7.830.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 35 điểm = 770.000đ, D2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.570.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 9.400.000đ.

+ Ngày 26/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 1.320.000đ, ba càng là 60.000đ, số tiền lô là 145 điểm = 3.190.000đ, L1 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 5.370.000đ; X bán số đề trái phép cho T3 với số tiền 220.000đ, T3 không trúng thưởng, số tiền T3 sử dụng để đánh bạc là 220.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 5.590.000đ.

+ Ngày 27/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 480.000đ, số tiền lô là 50 điểm = 1.100.000đ, L1 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 3.180.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 trúng thưởng số tiền 800.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.240.000đ; X bán số lô trái phép cho H2 là 100 điểm = 2.200.000đ, H2 không trúng thưởng. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 6.620.000đ.

+ Ngày 28/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 160.000đ, số tiền lô là 30 điểm = 660.000đ, L1 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để

đánh bạc là 1.620.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.240.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 là 50 điểm = 1.100.000đ, T1 trúng thưởng 100 điểm = 8.000.000đ, tổng số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 9.100.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 11.960.000đ.

+ Ngày 29/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 1.240.000đ, số tiền lô là 15 điểm = 330.000đ, L1 không trúng thưởng, số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 1.570.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, số đề 60.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 500.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 60 điểm = 1.320.000đ, T1 trúng thưởng 40 điểm = 2.400.000đ, tổng số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 3.720.000đ; X bán số lô trái phép cho H2 là 100 điểm = 2.200.000đ, lô xiên 100.000đ, H2 trúng thưởng 50 điểm = 4.000.000đ, tổng số tiền H2 sử dụng để đánh bạc là 6.300.000đ; X bán số lô trái phép cho S 20 điểm = 440.000đ, S trúng thưởng số tiền 1.600.000đ, tổng số tiền S sử dụng để đánh bạc là 2.040.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 14.130.000đ.

+ Ngày 30/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 300.000đ, số tiền lô là 60 điểm = 1.320.000đ, L1 trúng thưởng 30 điểm = 2.400.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 4.020.000đ; X bán số lô trái phép cho T3 là 10 điểm = 220.000đ, T3 không trúng thưởng, số tiền T3 sử dụng để đánh bạc là 220.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 là 100 điểm = 2.200.000đ, T1 không trúng thưởng, số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 200.000đ; X bán số lô trái phép cho H2 là 100 điểm = 2.200.000đ, H2 không trúng thưởng, số tiền H2 sử dụng để đánh bạc là 2.200.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 8.640.000đ.

+ Ngày 31/8/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 200.000đ, số tiền lô là 60 điểm = 1.320.000đ, L1 không trúng thưởng, số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 1.520.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 10 điểm = 220.000đ, D2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.020.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 100 điểm = 2.200.000đ, T1 không trúng thưởng, số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 2.200.000đ; X bán số lô trái phép cho H2 là 100 điểm = 2.200.000đ, H2 trúng thưởng 50 điểm = 4.000.000đ, tổng số tiền H2 sử dụng để đánh bạc là 6.200.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 10.940.000đ.

+ Ngày 01/9/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 30 điểm = 660.000đ, D2 không trúng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 660.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 là 100 điểm = 2.200.000đ, T1 trúng thưởng 50 điểm = 4.000.000đ, tổng số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 6.200.000đ; X bán số lô trái phép cho H2 là 60 điểm = 1.320.000đ, H2 không trúng thưởng, số tiền H2 sử dụng để đánh bạc là 1.320.000đ; X bán số lô trái phép cho T5 là 60 điểm = 1.320.000đ, T5 không trúng thưởng. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 9.500.000đ.

+ Ngày 02/9/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 1.100.000đ, số tiền lô là 140 điểm = 3.080.000đ, L1 trúng thưởng 25 điểm = 2.000.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 6.180.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.240.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 là 100 điểm = 2.200.000đ, T1 trúng thưởng 50 điểm = 4.000.000đ, tổng số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 6.200.000đ; X bán số lô trái phép cho H2 là 104 điểm = 2.288.000đ, H2 không trúng thưởng, số

tiền H2 sử dụng để đánh bạc là 2.288.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 15.908.000đ.

+ Ngày 03/9/2021: X bán số đề trái phép cho L1 với số tiền 700.000đ, L1 không trúng thưởng, số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 700.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.240.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 là 120 điểm = 2.640.000đ, lô xiên 200.000đ, T1 không trúng thưởng, số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 2.840.000đ; X bán số lô trái phép cho H2 là 100 điểm = 2.200.000đ, H2 trúng thưởng 1000 điểm = 8.000.000đ, tổng số tiền H2 sử dụng để đánh bạc là 10.200.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 14.980.000đ.

+ Ngày 04/9/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 2.040.000đ; X bán số đề trái phép cho T3 với số tiền 990.000đ, T3 trúng thưởng số tiền 3.850.000đ, tổng số tiền T3 sử dụng để đánh bạc là 4.840.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 là 100 điểm = 2.200.000đ, số đề là 200.000đ, ba càng là 100.000đ, T1 không trúng thưởng, số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 2.500.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 9.380.000đ.

+ Ngày 05/9/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 1.120.000đ, số tiền lô là 30 điểm = 660.000đ, L1 không trúng thưởng; X bán số lô trái phép cho D2 là 15 điểm = 330.000đ, D2 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 730.000đ; X bán số lô xiên trái phép cho T1 với số tiền 200.000đ, T1 không trúng thưởng, số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 200.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 2.710.000đ.

+ Ngày 06/9/2021: X bán số lô trái phép cho D2 là 10 điểm = 220.000đ, D2 không trúng thưởng, số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 220.000đ; X bán số đề trái phép cho D1 với số tiền 220.000đ, D1 không trúng thưởng, số tiền D1 sử dụng để đánh bạc là 200.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 là 100 điểm = 2.200.000đ, T1 không trúng thưởng, số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 2.200.000đ; X bán số lô trái phép cho S 20 điểm = 440.000đ, S không trúng thưởng, số tiền S sử dụng để đánh bạc là 440.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 3.080.000đ.

+ Ngày 07/9/2021: X bán số lô trái phép cho D1 là 200 điểm = 4.400.000đ, D1 không trúng thưởng, số tiền D1 sử dụng để đánh bạc là 4.400.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 là 100 điểm = 2.200.000đ, T1 trúng thưởng 50 điểm = 4.000.000đ, tổng số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 6.200.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 10.600.000đ.

+ Ngày 08/9/2021: X bán số lô trái phép cho T2 là 280 điểm = 6.160.000đ, T2 trúng thưởng 90 điểm = 7.200.000đ, tổng số tiền T2 sử dụng để đánh bạc là 13.360.000đ; X bán số lô trái phép cho B 250 điểm = 5.500.000đ, B không trúng thưởng, số tiền B sử dụng để đánh bạc là 5.500.000đ; X bán số đề trái phép cho T3 với số tiền 550.000đ, T3 không trúng thưởng, số tiền T3 sử dụng để đánh bạc là 550.000đ; X bán số lô trái phép cho D1 là 100 điểm = 2.200.000đ, D1 không trúng thưởng, số tiền D1 sử dụng để đánh bạc là 2.200.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 là 120 điểm = 2.640.000đ, T1 trúng thưởng 90 điểm = 7.200.000đ, tổng số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 9.840.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 31.450.000đ.

+ Ngày 09/9/2021: X bán số đề trái phép cho L1 là 650.000đ, lô xiên 50.000đ, số tiền lô là 40 điểm = 880.000đ, L1 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền L1 sử dụng để đánh bạc là 3.180.000đ; X bán số lô trái phép cho D2 là 20 điểm = 440.000đ, D2 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền D2 sử dụng để đánh bạc là 1.240.000đ; X bán số lô trái phép cho T1 là 100 điểm = 2.200.000đ, T1 trúng thưởng 40 điểm = 3.200.000đ, tổng số tiền T1 sử dụng để đánh bạc là 5.400.000đ. Tổng số tiền X sử dụng để đánh bạc là 9.820.000đ.

- Ngoài ra, từ đầu tháng 8/2021, Nguyễn Văn H1 sử dụng tài khoản Zalo “Nguyenvanhung” được cài đặt trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng, lắp một sim số thuê bao 0983559... đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép cho Nguyễn Văn L1 qua tài khoản Zalo “Nguyen Van Luyen” do L1 sử dụng. Việc mua bán số lô, số đề trái phép giữa H1 và L1, cụ thể như sau:

+ Ngày 01/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.520.000đ, lô xiên 100.000đ, số tiền lô là 45 điểm = 990.000đ, L1 trúng thưởng 40 điểm = 3.200.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 5.810.000đ.

+ Ngày 02/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 900.000đ, lô xiên 100.000đ, số tiền lô là 155 điểm = 3.410.000đ, L1 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 6.010.000đ.

+ Ngày 03/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.240.000đ, số tiền lô là 50 điểm = 1.100.000đ, L1 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 3.940.000đ.

+ Ngày 04/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 910.000đ, lô xiên 200.000đ, số tiền lô là 95 điểm = 2.090.000đ, L1 trúng thưởng 35 điểm = 2.800.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 6.000.000đ.

+ Ngày 05/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.140.000đ, lô xiên 150.000đ, số tiền lô là 95 điểm = 2.090.000đ, L1 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 3.780.000đ.

+ Ngày 06/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 680.000đ, số tiền lô là 210 điểm = 4.620.000đ, L1 trúng thưởng 30 điểm = 2.400.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 7.700.000đ.

+ Ngày 07/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.500.000đ, số tiền lô là 50 điểm = 1.100.000đ, L1 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 4.260.000đ.

+ Ngày 08/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 100.000đ, L1 không trúng thưởng, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 100.000đ.

+ Ngày 09/8/2021: H1 bán số lô trái phép cho L1 là 20 điểm = 440.000đ, L1 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 1.240.000đ.

+ Ngày 10/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 140.000đ, ba càng là 20.000đ, số tiền lô là 40 điểm = 880.000đ, L1 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 2.640.000đ.

+ Ngày 11/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 220.000đ, số tiền lô là 50 điểm = 1.100.000đ, L1 không trúng thưởng, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 1.320.000đ.

+ Ngày 12/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 580.000đ, lô xiên 60.000đ, số tiền lô là 48 điểm = 1.056.000đ, L1 trúng thưởng số tiền 1.800.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 3.496.000đ.

+ Ngày 13/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 360.000đ, lô xiên 60.000đ, số tiền lô là 20 điểm = 440.000đ, L1 trúng thưởng 40 điểm = 3.200.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 4.060.000đ.

+ Ngày 14/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 170.000đ, số tiền lô là 40 điểm = 880.000đ, L1 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 1.850.000đ.

+ Ngày 15/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 660.000đ, số tiền lô là 85 điểm = 1.870.000đ, L1 trúng thưởng 55 điểm = 4.400.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 6.930.000đ.

+ Ngày 16/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 920.000đ, lô xiên 40.000đ, số tiền lô là 50 điểm = 1.100.000đ, L1 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 2.860.000đ.

+ Ngày 17/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 520.000đ, lô xiên 150.000đ, số tiền lô là 125 điểm = 2.750.000đ, L1 trúng thưởng 60 điểm = 4.800.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 8.220.000đ.

+ Ngày 18/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 570.000đ, ba càng 30.000đ, lô xiên 60.000đ, số tiền lô là 50 điểm = 1.100.000đ, L1 trúng thưởng 15 điểm = 1.200.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 2.960.000đ.

+ Ngày 19/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 760.000đ, ba càng là 60.000đ, lô xiên là 140.000đ, số tiền lô là 70 điểm = 1.540.000đ, L1 trúng thưởng số đề 10.000đ x 70 = 700.000đ, 10 điểm lô = 800.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 4.000.000đ.

+ Ngày 20/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 620.000đ, số tiền lô là 200 điểm = 4.400.000đ, L1 trúng thưởng 80 điểm = 6.400.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 11.420.000đ.

+ Ngày 21/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.230.000đ, ba càng là 40.000đ, số tiền lô là 65 điểm = 1.430.000đ, L1 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 3.500.000đ.

+ Ngày 22/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.220.000đ, số tiền lô là 210 điểm = 4.620.000đ, L1 trúng thưởng 60 điểm = 4.800.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 10.640.000đ.

+ Ngày 23/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.070.000đ, số tiền lô là 110 điểm = 2.420.000đ, L1 trúng thưởng 70 điểm = 5.600.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 9.090.000đ.

+ Ngày 24/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.880.000đ, số tiền lô là 205 điểm = 4.510.000đ, L1 trúng thưởng 50 điểm = 4.000.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 10.390.000đ.

+ Ngày 25/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.350.000đ, ba càng là 100.000đ, lô xiên là 100.000đ, số tiền lô là 195 điểm = 4.290.000đ, L1 trúng thưởng 60 điểm = 4.800.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 10.640.000đ.

+ Ngày 26/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.660.000đ, ba càng là 300.000đ, số tiền lô là 185 điểm = 4.070.000đ, L1 trúng thưởng 25 điểm = 2.000.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 8.030.000đ.

+ Ngày 27/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 480.000đ, số tiền lô là 90 điểm = 1.980.000đ, L1 trúng thưởng 35 điểm = 2.800.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 5.260.000đ.

+ Ngày 28/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 160.000đ, số tiền lô là 70 điểm = 1.540.000đ, L1 trúng thưởng 10 điểm = 800.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 2.500.000đ.

+ Ngày 29/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.240.000đ, số tiền lô là 15 điểm = 330.000đ, L1 không trúng thưởng, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 1.570.000đ.

+ Ngày 30/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 900.000đ, số tiền lô là 100 điểm = 2.200.000đ, L1 trúng thưởng 30 điểm = 2.400.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 5.500.000đ.

+ Ngày 31/8/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 680.000đ, số tiền lô là 115 điểm = 2.530.000đ, L1 trúng thưởng 25 điểm = 2.000.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 5.210.000đ.

+ Ngày 01/9/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 540.000đ, số tiền lô là 140 điểm = 3.080.000đ, L1 trúng thưởng 45 điểm = 3.600.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 7.220.000đ.

+ Ngày 02/9/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 2.300.000đ, số tiền lô là 170 điểm = 3.740.000đ, L1 trúng thưởng 35 điểm = 2.800.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 8.840.000đ.

+ Ngày 03/9/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 số đề là 1.380.000đ, số tiền lô là 30 điểm = 660.000đ, L1 trúng thưởng số tiền 2.900.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 4.940.000đ.

+ Ngày 04/9/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.800.000đ, ba càng là 180.000đ, số tiền lô là 125 điểm = 2.750.000đ, L1 trúng thưởng 40 điểm = 3.200.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 7.930.000đ.

+ Ngày 05/9/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.770.000đ, số tiền lô là 30 điểm = 660.000đ, L1 không trúng thưởng, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 2.430.000đ.

+ Ngày 08/9/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 1.150.000đ, số tiền lô là 35 điểm = 770.000đ, L1 trúng thưởng 05 điểm = 400.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 2.320.000đ.

+ Ngày 09/9/2021: H1 bán số đề trái phép cho L1 là 850.000đ, lô xiên là 200.000đ, số tiền lô là 30 điểm = 660.000đ, L1 trúng thưởng 20 điểm = 1.600.000đ, tổng số tiền H1 và L1 sử dụng để đánh bạc là 3.310.000đ.

** Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm:*

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J7 Prime, màu đen, lắp một sim số thuê bao 0912947... của Nguyễn Trường X1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1820, màu đen, máy lắp một sim số thuê bao 0345078... của Nguyễn Văn L1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro, màu đen, máy lắp hai sim số thuê bao 0901718... và 0961085..., máy có ốp bảo vệ màu đen của Nguyễn Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, máy lắp một sim số thuê bao 0976785... của Nguyễn Văn T2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng, máy lắp một sim số thuê bao 0983559... của Nguyễn Văn H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J1, màu đen, máy

lắp một sim số thuê bao 0987681... của Nguyễn Văn L2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, máy lắp một sim số thuê bao 0989881... Nguyễn Duy H2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh đen, máy lắp một sim số thuê bao 0978822601 Nguyễn Văn D1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11, màu xanh đen, máy lắp một sim số thuê bao 0339733... của Nguyễn Văn D2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu trắng, máy lắp một sim số thuê bao 0986733..., máy có ốp bảo vệ trong suốt của Nguyễn Thanh T3; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 5 Plus, màu vàng đồng, máy lắp hai sim số thuê bao 0975701... và một sim vinaphone trên sim có in số 89840200011226481610 không xác định được số thuê bao của Nguyễn Văn T4; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu xám, máy lắp một sim số thuê bao 0971560672 của Nguyễn Văn C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, máy lắp hai sim số thuê bao 0945588... và 0373301... của Nguyễn Thanh T6; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A52, màu đen, lắp một sim số thuê bao 0963564... của Phạm Bá T7; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8800, màu trắng - vàng, máy lắp một sim số thuê bao 0987677686 của Lại Vi V.

* Cách thức đánh bạc và tỷ lệ tiền thắng thua được Xuân, Hùng và những người tham gia đánh bạc thống nhất như sau:

- Nguyễn Trường X và Nguyễn Văn H1 là người bán và tự trả tiền thưởng, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn D2, Nguyễn Thanh T3, Nguyễn Văn T4, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Duy H2, Nguyễn Văn T5, Phan Văn P, Đỗ Công S là người mua. "Số đề", "số lô" là số có hai chữ số từ 00 đến 99, "số ba càng" là số có ba chữ số từ 000 đến 999, "lô xiên hai", "lô xiên ba", "lô xiên bốn" là cặp hai "số lô", cặp ba "số lô" và cặp bốn "số lô" khác nhau. Trúng thưởng "số đề" là "số đề" người chơi đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày mua, số tiền trúng thưởng được tính bằng số tiền người chơi đã mua "số đề" trúng thưởng nhân với 70 lần; 01 điểm "số lô" mua với số tiền là 22.000đ, trúng thưởng "số lô" là "số lô" người chơi đã mua trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày mua, số tiền trúng thưởng "số lô" được tính bằng số điểm "số lô" trúng thưởng người chơi đã mua nhân với số lần "số lô" xuất hiện trong kết quả nhân với 80.000đ; trúng thưởng "lô xiên hai", "lô xiên ba", "lô xiên bốn" là các "số lô" trong cặp lô xiên người chơi đã mua đều phải trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày mua, số tiền trúng thưởng "lô xiên hai" được tính bằng số tiền người chơi đã mua nhân với 10 lần, số tiền trúng thưởng "lô xiên ba" được tính bằng số tiền người chơi đã mua nhân với 40 lần, số tiền trúng thưởng "lô xiên bốn" được tính bằng số tiền người chơi đã mua nhân với 100 lần; trúng thưởng "số ba càng" là "số ba càng" người chơi đã mua trùng với ba số cuối của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày mua, số tiền trúng thưởng được tính bằng số tiền người chơi đã mua "số ba càng" nhân với 400 lần. Khi thanh toán tiền mua, Nguyễn Trường X sẽ chỉ lấy 90% số tiền người chơi mua "số đề", "lô xiên"; Nguyễn Văn H1 sẽ chỉ lấy 90% số tiền người chơi mua "số đề", "lô xiên", "số ba càng".

Ngày 11/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra (sau đây viết tắt: CSĐT) - Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trường

X. Quá trình khám xét thu giữ 01 áo phông cổ tròn cổ tay màu xanh đen, 01 quần bò ngố màu bạc.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn T2 tại thôn Đ, xã T, thành phố P. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Ngày 13/9/2021, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H1. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS-PL ngày 15/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố: Nguyễn Trường X, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn L1, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Duy H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Văn B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Trường X, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn L1, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Duy H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo; điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Văn B; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Trường X, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn L1, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Duy H2; Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trường X. Xử phạt các bị cáo:

1/ Nguyễn Trường X từ 12 đến 18 tháng tù, tổng hợp hình phạt với 07 tháng tù của bản án số 11/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021 đến ngày 20/9/2021.

2/ Nguyễn Văn H1 từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 13/9/2021 đến ngày 20/9/2021.

3/ Nguyễn Văn L1 từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021 đến ngày 20/9/2021.

4/ Phạm Ngọc T1 từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

5/ Nguyễn Duy H2 từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

6/ Nguyễn Văn T2 từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7/ Nguyễn Văn L2 từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

8/ Nguyễn Văn B từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung đối với Nguyễn Trường X, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn L1, mỗi bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng; Phạm Ngọc T1 từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng sung Ngân sách nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn B.

+ Truy thu số tiền thu lợi bất chính đối với các bị cáo như sau: Nguyễn Trường X số tiền 41.508.000 đồng; Nguyễn Văn H1 số tiền 21.310.000 đồng; Nguyễn Văn L1 số tiền 14.480.000 đồng; Phạm Ngọc T1 số tiền 17.860.000 đồng; Nguyễn Văn H2 số tiền 9.300.000 đồng; Nguyễn Văn L2 số tiền 5.800.000 đồng; Nguyễn Văn T2 số tiền 1.040.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J7 Prime, màu đen, lắp một sim số thuê bao 0912947... của Nguyễn Trường X; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1820, màu đen, máy lắp một sim số thuê bao 0345078061 của Nguyễn Văn L1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro, màu đen, máy lắp hai sim số thuê bao 0901718... và 0961085..., máy có ốp bảo vệ màu đen của Nguyễn Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, máy lắp một sim số thuê bao 0976785... của Nguyễn Văn T2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng, máy lắp một sim số thuê bao 0983559... của Nguyễn Văn H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J1, màu đen, máy lắp một sim số thuê bao 0987681... của Nguyễn Văn L2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, máy lắp một sim số thuê bao 0989881... Nguyễn Duy H2.

Trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh đen, máy lắp một sim số thuê bao 0978822601 cho anh Nguyễn Văn D1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11, màu xanh đen, máy lắp một sim số thuê bao 0339733... cho anh Nguyễn Văn D2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu trắng, máy lắp một sim số thuê bao 0986733..., máy có ốp bảo vệ trong suốt cho anh Nguyễn Thanh T3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 5 Plus, màu vàng đồng, máy lắp hai sim số thuê bao 0975701... và một sim vinaphone trên sim có in số 89840200011226481610 không xác định được số thuê bao cho anh Nguyễn Văn T4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu xám, máy lắp một sim số thuê bao 0971560... cho anh Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, máy lắp hai sim số thuê bao 0945588... và 0373301... cho anh Nguyễn Thanh T6; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A52, màu đen, lắp một sim số thuê bao 0963564... cho anh Phạm Bá T7.

- Các bị cáo đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn D2, Nguyễn Thanh T3, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Văn T5, Phan Văn P, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thanh T6, Nguyễn Văn V, Phạm Bá T7,

Nguyễn Văn T9, Nguyễn Văn T8 đều trình bày: Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến tháng 9/2021 đã tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X được thua bằng tiền, số tiền sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Trưởng Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D1, T3, T4, P, D2, T5.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đỗ Công S và anh Lại Vi V vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản kiểm tra điện thoại và niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, các biên bản làm việc, biên bản khai thác dữ liệu điện thoại, các bản phụ lục, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến tháng 9/2021, tại xã Tiên Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Trường X có hành vi đánh bạc với Nguyễn Văn L1, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Duy H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn D2, Nguyễn Thanh T3, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Văn T5, Phan Văn P, Đỗ Công S và một số người khác dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép, tự trả thưởng nhằm thu lợi bất chính.

Đối với Nguyễn Trường X đã đánh bạc trái phép với các đối tượng trên tổng số là 35 lần với số tiền đánh bạc đủ và trên mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau: Ngày 27/7/2021 là 7.710.000đ; ngày 29/7/2021 là 5.240.000đ; ngày 30/7/2021 là 9.900.000đ; ngày 31/7/2021 là 5.680.000đ; ngày 01/8/2021 là 7.800.000đ; ngày 02/8/2021 là 6.780.000đ; ngày 03/8/2021 là 7.490.000đ; ngày 04/8/2021 là 6.440.000đ; ngày 05/8/2021 là 7.480.000đ; ngày 08/8/2021 là 5.040.000đ; ngày 10/8/2021 là 5.150.000đ; ngày 12/8/2021 là 15.660.000đ; ngày 13/8/2021 là 5.300.000đ; ngày 14/8/2021 là 5.020.000đ; ngày 15/8/2021 là 7.150.000đ; ngày 17/8/2021 là 9.460.000đ; ngày 18/8/2021 là 6.300.000đ; ngày 20/8/2021 là 13.060.000đ; ngày 21/8/2021 là 5.130.000đ; ngày 22/8/2021 là 12.980.000đ; ngày 24/8/2021 là 9.240.000đ; ngày 25/8/2021 là 9.400.000đ; ngày 26/8/2021 là 5.590.000đ; ngày 27/8/2021 là 6.620.000đ; ngày 28/8/2021 là

11.960.000đ; ngày 29/8/2021 là 14.130.000đ; ngày 30/8/2021 là 8.640.000đ; ngày 31/8/2021 là 10.940.000đ; ngày 01/9/2021 là 9.500.000đ; ngày 02/9/2021 là 15.908.000đ; ngày 03/9/2021 là 14.980.000đ; ngày 04/9/2021 là 9.380.000đ; ngày 07/9/2021 là 10.600.000đ; ngày 08/9/2021 là 31.450.000đ; ngày 09/9/2021 là 9.820.000đ.

Đối với Phạm Ngọc T1 đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X 06 lần, với số tiền đánh bạc đủ và trên mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau: Ngày 28/8/2021 là 9.100.000đ; ngày 01/9/2021 là 6.200.000đ; ngày 02/9/2021 là 6.200.000đ; ngày 07/9/2021 là 6.200.000đ; ngày 08/9/2021 là 9.840.000đ; ngày 09/9/2021 là 5.400.000đ.

Đối với Nguyễn Duy H2 đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X 03 lần, với số tiền đánh bạc đủ và trên mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau: Ngày 29/8/2021 là 6.300.000đ, ngày 31/8/2021 là 6.200.000đ, ngày 03/9/2021 là 10.200.000đ.

Nguyễn Văn T2 đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X 01 lần vào ngày 08/9/2021 với số tiền là 13.360.000đ.

Nguyễn Văn L2 đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X 01 lần vào ngày 12/8/2021 với số tiền là 10.200.000đ.

Nguyễn Văn B đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường Xuân 01 lần vào ngày 08/9/2021 với số tiền là 5.500.000đ.

Đối với Nguyễn Văn H1, từ đầu tháng 8/2021 đến đầu tháng 9/2021, có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép cho Nguyễn Văn L1, tự trả thưởng nhằm thu lợi bất chính. Tổng số lần H1 đánh bạc trái phép với L1 là 18 lần với số tiền đánh bạc đủ và trên mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau: Ngày 01/8/2021 là 5.810.000đ; ngày 02/8/2021 là 6.010.000đ; ngày 04/8/2021 là 6.000.000đ; ngày 06/8/2021 là 7.700.000đ; ngày 15/8/2021 là 6.930.000đ; ngày 17/8/2021 là 8.220.000đ; ngày 20/8/2021 là 11.420.000đ; ngày 22/8/2021 là 10.640.000đ; ngày 23/8/2021 là 9.090.000đ; ngày 24/8/2021 là 10.390.000đ; ngày 25/8/2021 là 10.640.000đ; ngày 26/8/2021 là 8.030.000đ; ngày 27/8/2021 là 5.260.000đ; ngày 30/8/2021 là 5.500.000đ; ngày 31/8/2021 là 5.210.000đ; ngày 01/9/2021 là 7.220.000đ; ngày 02/9/2021 là 8.840.000đ; ngày 04/9/2021 là 7.930.000đ.

Đối với Nguyễn Văn L1, từ cuối tháng 7/2021 đến đầu tháng 9/2021 có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X và Nguyễn Văn H1 tổng số 30 lần, với số tiền đánh bạc đủ và trên mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau: Ngày 30/7/2021 là 6.190.000đ; ngày 01/8/2021 là 11.220.000đ; ngày 02/8/2021 là 12.020.000đ; ngày 03/8/2021 là 7.880.000đ; ngày 04/8/2021 là 12.000.000đ; ngày 05/8/2021 là 7.410.000đ; ngày 06/8/2021 là 11.090.000đ; ngày 12/8/2021 là 6.476.000đ; ngày 13/8/2021 là 8.120.000đ; ngày 15/8/2021 là 13.640.000đ; ngày 16/8/2021 là 5.260.000đ; ngày 17/8/2021 là 16.440.000đ; ngày 18/8/2021 là 7.330.000đ; ngày 19/8/2021 là 6.050.000đ; ngày 20/8/2021 là 22.840.000đ; ngày 21/8/2021 là 5.950.000đ; ngày 22/8/2021 là 21.580.000đ; ngày 23/8/2021 là 13.290.000đ; ngày 24/8/2021 là 18.500.000đ; ngày 25/8/2021 là 18.470.000đ; ngày 26/8/2021 là 13.400.000đ; ngày 27/8/2021 là 8.440.000đ; ngày 30/8/2021 là 9.520.000đ; ngày 31/8/2021 là 6.730.000đ; ngày

01/9/2021 là 7.220.000đ; ngày 02/9/2021 là 15.020.000đ; ngày 03/9/2021 là 5.640.000đ; ngày 04/9/2021 là 7.930.000đ; ngày 09/9/2021 là 6.490.000đ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Trường X, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn L1, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Duy H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Văn B đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Trường X là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh nhau”; các bị cáo khác đều có nhân thân tốt, không bị cáo nào có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Văn B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo T1, H2 sau khi phạm tội đã đến Công an thành phố Phủ Lý đầu thú; bị cáo X có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có cậu ruột được tặng thưởng Huy chương; bị cáo H1 có mẹ đẻ được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ và Huy chương kháng chiến hạng nhì, có bác ruột là Liệt sỹ; bị cáo L1 có bố đẻ là bệnh binh; bị cáo H2 đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, có ông nội được tặng Bằng khen của Hội đồng Bộ trưởng, bà nội được tặng Bằng khen của Chính phủ, bác ruột được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng, Huy chương kháng chiến hạng nhất, Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba và là thương binh loại A, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo B đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo L2 đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo T2 có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên các bị cáo X, H1, L1, H2, T1, L2, T2, B đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo X, H1, L1, T1, H2 phải chịu tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo T2, L2, B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng nói chung mà còn trực tiếp làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội cũng như nếp sống văn minh đô thị nói riêng trên địa bàn thành phố Phủ Lý. Hành vi của các bị cáo còn làm sai lệch về chuẩn mực đạo đức, lối sống, gây bất bình trong nhân dân cũng như làm ảnh hưởng đến chính cuộc sống của gia đình các bị cáo. Hành vi này nếu không được phát hiện và ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều hệ lụy xấu cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần phải đánh giá số tiền, số lần đánh bạc, phương thức các bị cáo sử dụng để đánh bạc và mức độ tham gia của từng bị cáo trong vụ án, để

quyết định hình phạt cho phù hợp, khách quan, phản ánh đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Nguyễn Trường X và Nguyễn Văn H1 là người khởi xướng và trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất; Nguyễn Văn L1, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Duy H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Văn B trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò đồng phạm là người thực hành.

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh bằng một hình phạt nhất định, tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi nguy hiểm cho xã hội của từng bị cáo, cụ thể:

+ Các bị cáo X, H1, L1, T1, H2 tham gia đánh bạc nhiều ngày tương đương với nhiều lần với số tiền các lần trên 5.000.000đ, cụ thể: Bị cáo X 35 lần, bị cáo H1 18 lần, bị cáo L1 30 lần, bị cáo T1 06 lần, bị cáo H2 03 lần. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

+ Các bị cáo T2, L2, B có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, số tiền đánh bạc 01 lần trên 5.000.000 đồng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo các bị cáo trở thành người tốt, điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải.

Đối với bị cáo Nguyễn Trường X: Tại Bản án số 11/2022/HS-ST ngày 24/01/2022, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý đã xử phạt Nguyễn Trường X 07 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự, Nguyễn Trường X đã kháng cáo bản án trên, trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm thì bị cáo rút toàn bộ kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 09/2022/HSPT-QĐ ngày 01/4/2022, nên Bản án số 11/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm. Do vậy, cần tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo X phải chấp hành hình phạt chung của cả hai Bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

- Hình phạt bổ sung: Nhằm đảm bảo công tác phòng, chống và xử lý nghiêm minh đối với loại tội phạm này trong tình hình hiện nay tại địa phương, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 321 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo X, H1, L1, T1 tham gia đánh bạc nhiều lần nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, tuy nhiên cũng cần xem xét mức độ phạm tội, điều kiện, hoàn cảnh thực tế của từng bị cáo để ấn định mức phạt sao cho phù hợp. Các bị cáo H2, T2, L2, B có hoàn cảnh kinh tế khó khăn có đơn xin miễn hình phạt bổ sung có xác nhận của chính quyền địa phương, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về số tiền thu lời bất chính của các bị cáo.

- Đối với bị cáo Nguyễn Trường X được hưởng lợi do bán số lô, số đề cho các bị cáo L1, T1, H2, T2, L2, B và những người khác, tổng số tiền X thu lợi bất chính là 41.508.000đ nên cần truy thu của X số tiền này sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn H1 được hưởng lợi do bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn L1, tổng số tiền H1 thu lợi bất chính là 21.310.000đ nên cần truy thu của Hùng số tiền này sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn L1 được hưởng lợi do mua số lô, số đề của Nguyễn Trường X, tổng số tiền L1 thu lợi bất chính là 14.480.000đ nên cần truy thu của L1 số tiền này để sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với bị cáo Phạm Ngọc T1 được hưởng lợi do mua số lô, số đề của Nguyễn Trường X, tổng số tiền T1 thu lợi bất chính là 17.860.000đ nên cần truy thu của T1 số tiền này để sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với bị cáo Nguyễn Duy H2 được hưởng lợi do mua số lô, số đề của Nguyễn Trường X, tổng số tiền H2 thu lợi bất chính là 9.300.000đ nên cần truy thu của H2 số tiền này để sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn T2 được hưởng lợi do mua số lô, số đề của Nguyễn Trường X vào ngày 08/9/2021 là 1.040.000đ nên cần truy thu của T2 số tiền này để sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn L2 được hưởng lợi do mua số lô, số đề của Nguyễn Trường X vào ngày 12/8/2021 là 5.800.000đ nên cần truy thu của L2 số tiền này để sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng và các tài sản đã thu giữ:

- Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J7 Prime, màu đen, lắp một sim số thuê bao 0912947... của Nguyễn Trường X; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1820, màu đen, máy lắp một sim số thuê bao 0345078... của Nguyễn Văn L1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro, màu đen, máy lắp hai sim số thuê bao 0901718... và 0961085..., máy có ốp bảo vệ màu đen của Nguyễn Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, máy lắp một sim số thuê bao 0976785261 của Nguyễn Văn T2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng, máy lắp một sim số thuê bao 0983559... của Nguyễn Văn H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J1, màu đen, máy lắp một sim số thuê bao 0987681... của Nguyễn Văn L2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, máy lắp một sim số thuê bao 0989881... của Nguyễn Duy H2. Đây là những tài sản hợp pháp của các bị cáo, các bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh đen, máy lắp một sim số thuê bao 0978822... Nguyễn Văn D1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11, màu xanh đen, máy lắp một sim số thuê bao 0339733... của Nguyễn Văn D2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu trắng, máy lắp một sim số thuê bao 0986733..., máy có ốp bảo vệ trong suốt của Nguyễn Thanh T3; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 5 Plus, màu vàng đồng, máy lắp hai sim số thuê bao 0975701... và một sim vinaphone trên sim có in số 89840200011226481610 không xác định được số thuê bao của Nguyễn Văn T4. Đây là những tài sản mà D1, D2, T3, T4 đã sử dụng làm công cụ để đánh bạc, tuy nhiên số tiền mà D1, D2, T3, T4 sử dụng để đánh bạc chưa

đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự và đã bị xử lý hành chính nên cần trả lại cho D1, D2, T3, T4.

- Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu xám, máy lắp một sim số thuê bao 0971560... của Nguyễn Văn C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, máy lắp hai sim số thuê bao 0945588... và 0373301... của Nguyễn Thanh T6; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A52, màu đen, lắp một sim số thuê bao 0963564... của Phạm Bá T7. Đây là những tài sản hợp pháp của C, T6, T7, không liên quan đến vụ án này nên cần trả lại cho C, T6, T7.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8800, màu trắng - vàng, máy lắp một sim số thuê bao 0987677686 của anh Lại Vi V là tài sản của anh V, không liên quan đến vụ án. Ngày 28/10/2021, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại chiếc điện thoại trên cho anh V là phù hợp.

- Đối với thu giữ 01 áo phông cổ tròn cộc tay màu xanh đen, 01 quần bò ngố màu bạc thu giữ trong quá trình khám xét là vật chứng trong vụ án “Cố ý làm hư hỏng tài sản” xảy ra ngày 07/9/2021 tại thôn K, xã L, thành phố P và đã được xem xét xử lý trong Bản án số 11/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về các tình tiết khác của vụ án:

- Đối với Nguyễn Trường X thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép tự trả thưởng cho nhiều người trong các ngày gồm: Ngày 14/5/2021 là 550.000đ; ngày 15/5/2021 là 550.000đ; ngày 05/7/2021 là 1.810.000đ; ngày 06/7/2021 là 1.170.000đ; ngày 07/7/2021 là 810.000đ; ngày 08/7/2021 là 1.500.000đ; ngày 09/7/2021 là 3.800.000đ; ngày 10/7/2021 là 1.390.000đ; ngày 11/7/2021 là 1.200.000đ; ngày 12/7/2021 là 220.000đ; ngày 13/7/2021 là 330.000đ; ngày 14/7/2021 là 620.000đ; ngày 15/7/2021 là 1.280.000đ; ngày 16/7/2021 là 3.610.000đ; ngày 17/7/2021 là 440.000đ; ngày 18/7/2021 là 840.000đ; ngày 19/7/2021 là 3.280.000đ; ngày 20/7/2021 là 840.000đ ; ngày 21/7/2021 là 1.500.000đ; ngày 22/7/2021 là 1.400.000đ; ngày 23/7/2021 là 2.770.000đ; ngày 24/7/2021 là 110.000đ; ngày 25/7/2021 là 2.590.000đ; ngày 26/7/2021 là 1.350.000đ; ngày 28/7/2021 là 1.330.000đ; ngày 06/8/2021 là 4.260.000đ; ngày 07/8/2021 là 250.000đ; ngày 09/8/2021 là 2.970.000đ; ngày 11/8/2021 là 3.200.000đ; ngày 16/8/2021 là 2.400.000đ; ngày 19/8/2021 là 2.380.000đ; ngày 23/8/2021 là 4.420.000đ; ngày 05/9/2021 là 2.710.000đ; ngày 06/9/2021 là 3.080.000đ; Nguyễn Văn H1 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép tự trả thưởng cho Nguyễn Văn L1 trong các ngày gồm: Ngày 03/8/2021 là 3.940.000đ; ngày 05/8/2021 là 3.780.000đ; ngày 07/8/2021 là 4.260.000đ; ngày 08/8/2021 là 100.000đ; ngày 09/8/2021 là 1.240.000đ; ngày 10/8/2021 là 2.640.000đ; ngày 11/8/2021 là 1.320.000đ; ngày 12/8/2021 là 3.496.000đ; ngày 13/8/2021 là 4.060.000đ; ngày 14/8/2021 là 1.850.000đ; ngày 16/8/2021 là 2.860.000đ; ngày 18/8/2021 là 2.960.000đ; ngày 19/8/2021 là 4.000.000đ; ngày 21/8/2021 là 3.500.000đ; ngày 28/8/2021 là 2.500.000đ; ngày 29/8/2021 là 1.570.000đ; ngày 03/9/2021 là 4.940.000đ; ngày 05/9/2021 là 2.430.000đ; ngày 08/9/2021 là 2.320.000đ; ngày 09/9/2021 là 3.310.000đ. Bản thân X và H1 chưa bị kết án về tội “Đánh bạc” hoặc tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” và chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc hoặc

gá bạc. Do đó hành vi đánh bạc trái phép của X và H1 trong những ngày nêu trên không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Ngày 20/01/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt 17.000.000đ đối với Nguyễn Trường X và phạt 16.000.000đ đối với Nguyễn Văn H1 về hành vi "Làm chủ lô, đề" là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Văn L1 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X và Nguyễn Văn H1 trong các ngày, gồm: Ngày 27/7/2021 là 3.880.000đ; ngày 29/7/2021 là 3.680.000đ; ngày 31/7/2021 là 4.220.000đ; ngày 07/8/2021 là 4.260.000đ; ngày 08/8/2021 là 100.000đ; ngày 09/8/2021 là 1.240.000đ; ngày 10/8/2021 là 4.840.000đ; ngày 11/8/2021 là 2.640.000đ; ngày 14/8/2021 là 3.810.000đ; ngày 28/8/2021 là 4.120.000đ; ngày 29/8/2021 là 3.140.000đ; ngày 05/9/2021 là 4.210.000đ; ngày 08/9/2021 là 2.320.000đ; Nguyễn Văn L2 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X trong các ngày gồm: Ngày 09/7/2021 là 1.020.000đ; ngày 10/7/2021 là 330.000đ; ngày 11/7/2021 là 210.000đ; ngày 13/7/2021 là 330.000đ; ngày 15/7/2021 là 840.000đ; ngày 16/7/2021 là 330.000đ; ngày 22/7/2021 là 220.000đ; ngày 23/7/2021 là 1.240.000đ; ngày 25/7/2021 là 1.130.000đ; ngày 27/7/2021 là 2.370.000đ; ngày 28/7/2021 là 470.000đ; ngày 29/7/2021 là 1.060.000đ; ngày 30/7/2021 là 1.730.000đ; ngày 31/7/2021 là 1.240.000đ; ngày 01/8/2021 là 1.260.000đ; ngày 02/8/2021 là 440.000đ; ngày 03/8/2021 là 840.000đ; ngày 05/8/2021 là 3.430.000đ; ngày 06/8/2021 là 870.000đ; ngày 07/8/2021 là 220.000đ; ngày 08/8/2021 là 4.380.000đ; ngày 09/8/2021 là 1.430.000đ; ngày 10/8/2021 là 2.200.000đ; Nguyễn Duy H2 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X trong các ngày gồm: Ngày 27/8/2021 là 2.200.000đ; ngày 30/8/2021 là 2.200.000đ; ngày 01/9/2021 là 1.320.000đ; ngày 02/9/2021 là 2.288.000đ; Phạm Ngọc T1 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X trong các ngày gồm: Ngày 05/8/2021 là 200.000đ; ngày 07/8/2021 là 30.000đ; ngày 08/8/2021 là 440.000đ; ngày 09/8/2021 là 1.320.000đ; ngày 14/8/2021 là 3.060.000đ; ngày 29/8/2021 là 3.720.000đ; ngày 30/8/2021 là 2.200.000đ; ngày 31/8/2021 là 2.200.000đ; ngày 03/9/2021 là 2.840.000đ; ngày 04/9/2021 là 2.500.000đ; ngày 05/9/2021 là 200.000đ; ngày 06/9/2021 là 2.200.000đ; Nguyễn Văn D1 đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X trong các ngày gồm: Ngày 06/9/2021 là 220.000đ; ngày 07/9/2021 là 4.400.000đ; ngày 08/9/2021 là 2.200.000đ; Nguyễn Thanh T3 đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X trong các ngày gồm: Ngày 11/7/2021 là 770.000đ; ngày 22/7/2021 là 200.000đ; ngày 24/7/2021 là 110.000đ; ngày 25/7/2021 là 220.000đ; ngày 30/7/2021 là 1.650.000đ; ngày 03/8/2021 là 1.650.000đ; ngày 26/8/2021 là 220.000đ; ngày 30/8/2021 là 220.000đ; ngày 04/9/2021 là 4.840.000đ; ngày 08/9/2021 là 550.000đ; Nguyễn Văn T4 đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X trong các ngày gồm: Ngày 05/7/2021 là 1.810.000đ; ngày 06/7/2021 là 1.170.000đ; ngày 07/7/2021 là 810.000đ; ngày 08/7/2021 là 1.500.000đ; ngày 09/7/2021 là 2.080.000đ; ngày 10/7/2021 là 220.000đ; ngày 18/7/2021 là 840.000đ; ngày 11/8/2021 là 440.000đ; Phan Văn P đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X trong các ngày gồm: Ngày 11/8/2021 là 500.000đ;

ngày 12/8/2021 là 1.000.000đ; Đỗ Công S đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X trong các ngày gồm: Ngày 29/8/2021 là 2.040.000đ, ngày 06/9/2021 là 440.000đ; Nguyễn Văn T5, ngày 01/9/2021 đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X với số tiền là 1.320.000đ; Nguyễn Văn D2 đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Trường X trong các ngày gồm: Ngày 09/7/2021 là 700.000đ; ngày 10/7/2021 là 840.000đ; ngày 11/7/2021 là 220.000đ; ngày 12/7/2021 là 220.000đ; ngày 14/7/2021 là 620.000đ; ngày 15/7/2021 là 440.000đ; ngày 16/7/2021 là 3.280.000đ; ngày 17/7/2021 là 440.000đ; ngày 19/7/2021 là 3.280.000đ; ngày 20/7/2021 là 840.000đ; ngày 21/7/2021 là 1.500.000đ; ngày 22/7/2021 là 980.000đ; ngày 23/7/2021 là 1.530.000đ; ngày 25/7/2021 là 1.240.000đ; ngày 26/7/2021 là 1.350.000đ; ngày 27/7/2021 là 1.460.000đ; ngày 28/7/2021 là 860.000đ; ngày 29/7/2021 là 500.000đ; ngày 30/7/2021 là 330.000đ; ngày 31/7/2021 là 220.000đ; ngày 01/8/2021 là 1.130.000đ; ngày 02/8/2021 là 330.000đ; ngày 03/8/2021 là 1.060.000đ; ngày 04/8/2021 là 440.000đ; ngày 05/8/2021 là 220.000đ; ngày 08/8/2021 là 220.000đ; ngày 09/8/2021 là 220.000đ; ngày 12/8/2021 là 440.000đ; ngày 13/8/2021 là 1.240.000đ; ngày 15/8/2021 là 440.000đ; ngày 17/8/2021 là 1.240.000đ; ngày 18/8/2021 là 1.930.000đ; ngày 19/8/2021 là 330.000đ; ngày 20/8/2021 là 1.640.000đ; ngày 22/8/2021 là 2.040.000đ; ngày 23/8/2021 là 220.000đ; ngày 24/8/2021 là 1.130.000đ; ngày 25/8/2021 là 1.570.000đ; ngày 27/8/2021 là 1.240.000đ; ngày 28/8/2021 là 1.240.000đ; ngày 29/8/2021 là 500.000đ; ngày 31/8/2021 là 1.020.000đ; ngày 01/9/2021 là 660.000đ; ngày 02/9/2021 là 1.240.000đ; ngày 03/9/2021 là 1.240.000đ; ngày 04/9/2021 là 2.040.000đ; ngày 05/9/2021 là 730.000đ; ngày 06/9/2021 là 220.000đ; ngày 09/9/2021 là 1.240.000đ. Bản thân L1, L2, H2, T1, D1, T3, T4, P, S, T5, D2 chưa bị kết án về tội "Đánh bạc" hoặc tội "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc" và chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó hành vi đánh bạc trái phép của các đối tượng trong những ngày nêu trên không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Ngày 18/01/2022, Trưởng Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt 450.000đ đối với Nguyễn Văn L1; phạt 400.000đ đối với Nguyễn Văn L2, Nguyễn Duy H2, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Thanh T3, Nguyễn Văn T4, Phan Văn P, Đỗ Công S, Nguyễn Văn D2 và phạt 300.000đ đối với Nguyễn Văn T5 về hành vi "Mua số lô, số đề" là phù hợp.

- Đối với người sử dụng tài khoản Zalo tên "Bảy Phước Lành" và người sử dụng số điện thoại 0898095566, 0888506193 để nhắn tin mua số lô, số đề của Nguyễn Trường X, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch những người này, yêu cầu Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với các hành vi mua bán số lô, số đề trái phép khác giữa Nguyễn Trường X với Nguyễn Văn T8, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thanh T6, Nguyễn Văn V, Phạm Bá T7, Nguyễn Văn T9. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành điều tra xác minh nhưng đến nay chưa đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo; điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Văn B; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Trường X, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn L1, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Duy H2; khoản 3 Điều 321, Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Trường X, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn L1, Phạm Ngọc T1; Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trường X.

- Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Trường X, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn L1, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Duy H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Văn B, phạm tội “Đánh bạc”.

2/ Xử phạt các bị cáo:

- Nguyễn Trường X 12 (mười hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với 07 (bảy) tháng tù theo Bản án số 11/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý. Buộc bị cáo Nguyễn Trường X phải chấp hành hình phạt chung của cả hai Bản án là 19 (mười chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021 đến ngày 20/9/2021).

- Nguyễn Văn H1: 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 13/9/2021 đến ngày 20/9/2021).

- Nguyễn Văn L1: 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 11/9/2021 đến ngày 20/9/2021).

- Phạm Ngọc T1: 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Nguyễn Duy H2: 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Nguyễn Văn T2: 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nguyễn Văn L2: 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nguyễn Văn B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn L2 và Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Về hình phạt bổ sung:

- Phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Trường X, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn L1, mỗi bị cáo 3.000.000đ (ba triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

- Phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Ngọc T1: 1.000.000đ (một triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

4/ Về truy thu số tiền thu lợi bất chính:

Truy thu của các bị cáo: Nguyễn Trường X số tiền 41.508.000đ (bốn mươi một triệu năm trăm linh tám nghìn đồng); Nguyễn Văn H1 số tiền 21.310.000đ (hai mươi một triệu ba trăm mười nghìn đồng); Nguyễn Văn L1 số tiền 14.480.000đ (mười bốn triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng); Phạm Ngọc T1 số tiền 17.860.000đ (mười bảy triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng); Nguyễn Duy H2 số tiền 9.300.000đ (chín triệu ba trăm nghìn đồng); Nguyễn Văn T2 số tiền 1.040.000đ (một triệu bốn mươi nghìn đồng); Nguyễn Văn L2 số tiền 5.800.000đ (năm triệu tám trăm nghìn đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

5/ Về xử lý vật chứng và các tài sản đã thu giữ:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J7 Prime, màu đen, số IMEI1: 353415084713042, số IMEI2: 353416084713040, máy lắp một sim số thuê bao 0912947817. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A14”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1820, màu đen, số IMEI1: 862449041694692, số IMEI2: 862449041694684, máy lắp một sim số thuê bao 0345078061. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A10”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro, màu đen, máy lắp hai sim số thuê bao 0901718616 và 0961085262, máy có ốp bảo vệ màu đen. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A3”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

+ 01 (một) thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, số IMEI1: 866109041267891, số IMEI2: 866109041267883, máy lắp một sim số thuê bao 0976785261. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A11”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng, số IMEI: 353291070589104, máy lắp một sim số thuê bao 0983559335. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A13”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J1, màu đen, số IMEI1: 354467071224219, số IMEI2: 354468071224217, máy lắp một sim số thuê

bao 0987681926. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A5”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 357732107532803, máy lắp một sim số thuê bao 0989881223. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A7”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

- Trả lại cho:

+ Anh Nguyễn Văn D1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh đen, số IMEI1: 860951050062895, số IMEI2: 860951050062887, máy lắp một sim số thuê bao 0978822601. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A1”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

+ Anh Nguyễn Văn D2: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11, màu xanh đen, số IMEI1: 868970053053331, số IMEI2: 868970053053323, máy lắp một sim số thuê bao 0339733861. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A9”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

+ Anh Nguyễn Thanh T3: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu trắng, số IMEI: 359215070461935, máy lắp một sim số thuê bao 0986733668, máy có ốp bảo vệ trong suốt. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A4”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

+ Anh Nguyễn Văn T4: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 5 Plus, màu vàng đồng, số IMEI1: 866399030952328, số IMEI2: 8663990030952336, máy lắp hai sim số thuê bao 0975701022 và một sim vinaphone trên sim có in số 89840200011226481610 không xác định được số thuê bao. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A2”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

+ Anh Nguyễn Văn C: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu xám, số IMEI: 353340074964092, máy lắp một sim số thuê bao 0971560672. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A12”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

+ Anh Nguyễn Thanh T6: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI1: 356940113467333, số IMEI2: 356940118467338, máy lắp hai sim số thuê bao 0945588529 và 0373301628. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A8”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

+ Anh Phạm Bá T7: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A52, màu đen, số IMEI1: 354550800804714, số IMEI2: 357276390804719, máy lắp một sim số thuê bao 0963564975. Được niêm phong trong phong bì bên ngoài ký hiệu “A6”, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia.

(Tình trạng, đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng và biên bản niêm phong kiểm tra vật chứng, lập ngày 24/02/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

6/ Ấn phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Trường X, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn L1, Phạm Ngọc T1, Nguyễn Duy H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Văn B; mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Ấn xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NVLQĐVA;
- Lưu HSVA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân